

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 5/LĐTBXH-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 1990

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành chế độ trợ cấp mất

sức lao động theo quyết định số 60/HĐBT ngày 1-3-1990 của Hội đồng Bộ trưởng

Căn cứ vào quyết định số 6/HĐBT ngày 1-3-1990 của Hội đồng Bộ trưởng, sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Tài chính và Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành như sau:

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA VIỆC SỬA ĐỔI CHẾ ĐỘ

Nội dung sửa đổi chủ yếu giải quyết một số điểm không hợp lý về thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng nhằm:

- Điều chỉnh một bước về nguyên tắc phân phối theo lao động, bảo đảm công bằng xã hội, có ưu đãi đối với những người đã có nhiều cống hiến cho đất nước, bảo đảm mối tương quan với các chế độ khác trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và mối quan hệ giữa các đối tượng được ưu đãi.
- Nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp trong việc tuyển dụng, đào tạo và bồi dưỡng sức khỏe cho công nhân, viên chức, góp phần bảo đảm việc quản lý và sử dụng tốt sức lao động; đồng thời bảo đảm quyền nghỉ việc chính đáng của người lao động.
- Động viên công nhân, viên chức đề cao kỷ luật lao động, khắc phục những biểu hiện tiêu cực trong việc thực hiện chế độ trợ cấp mất sức lao động.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI CHẾ ĐỘ

1- Thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng

a) Đối tượng thi hành quy định trong điều 1 của quyết định số 60-HĐBT là công nhân, viên chức Nhà nước, bao gồm cả công nhân viên chức quốc phòng và công nhân ngành công an đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng trước ngày 9-10-1989 (ngày ban hành quyết định số 176-HĐBT).

b) Thời hạn hưởng trợ cấp hàng tháng bằng một nửa thời gian công tác đã quy đổi (trừ một số đối tượng được quy định trong điều 2 của quyết định số 60-HĐBT).

c) Những người không thuộc đối tượng được tiếp tục hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng theo quy định trong điều 2 của quyết định số 60-HĐBT, nếu đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng trước ngày 1-7-1990 thì được hưởng trợ cấp hết tháng 6-1990 theo quy định tại điều 3 của Quyết định số 60-HĐBT.

Thí dụ:

Ông B có thời gian công tác quy đổi 18 năm, nghỉ việc hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng từ 1-11-1980; thời gian hưởng trợ cấp hàng tháng của ông B là 9 năm, đến tháng 11-1989 thì hết thời hạn nhưng được hưởng hết tháng 6-1990 mới thôi trợ cấp.

2- Việc giám định lại sức lao động và chế độ đối với người đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động.

Đối với những người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, nếu có đề nghị của bản thân đối tượng, của chính quyền địa phương thì ngành Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết cho đi giám định lại sức lao động. Nếu đủ sức khoẻ thì được giải quyết theo quy định tại thông tư số 48-TBXH ngày 30-9-1985 của Bộ Thương binh và Xã hội (cũ); Nếu sức khoẻ không hồi phục thì được tiếp tục hưởng đến hết thời hạn trợ cấp mất sức lao động hàng tháng theo quy định tại quyết định số 60-HĐBT.

Sau khi hết thời hạn hưởng trợ cấp, những người thực sự có khó khăn trong đời sống thì được chính quyền địa phương, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, quận, thị xã tạo điều kiện sắp xếp việc làm và xem xét, giải quyết trợ cấp cứu tế xã hội.

3- Đối tượng được tiếp tục hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng.